

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-PT

Ngày : 20 - 01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Ngọc Linh

2. Ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2020/TLPT-HS ngày 27/11/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 20/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1978 tại A, An Giang; ĐKKHKT: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Đánh bắt cá; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1945 và bà Võ Thị S (chết); có vợ tên Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1976; có 01 con tên Nguyễn Văn L, sinh năm 2006. Bị cáo là con một.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học hết lớp 6 nghỉ học phụ giúp gia đình, làm nghề đánh bắt cá cho đến ngày phạm pháp.

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/7/2020 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 31/3/2020, sau khi thu lưới đánh cá tại khu vực bên đò Đ thuộc xã Q, huyện A, Nguyễn Văn S điều khiển vỏ composite (thường gọi là vỏ lãi) trọng tải khoảng 580 kg, máy chính đặt ngoài hiệu YANMAR 3TN66, công suất 13 HP (không có giấy chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và không có tín hiệu đèn khi hoạt động vào ban đêm) lưu thông xuôi dòng nước hướng An Phú - Châu Đốc để về nhà tại ấp P, xã P, huyện A.

Khi đến đoạn sông thuộc khu vực ấp P, xã P, huyện A thì vỏ lãi do S điều khiển va chạm với vỏ lãi loại composite trọng tải khoảng 740 kg, máy chính đặt ngoài hiệu KUBOTA 3, công suất 15 HP do ông Lê Văn T điều khiển (không có giấy chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và không có tín hiệu đèn khi hoạt động vào ban đêm) chở theo vợ là bà Trương Thị Phg theo hướng ngược lại. Hậu quả, làm ông T rơi xuống sông tử vong.

Khi xảy ra tai nạn Nguyễn Văn S và anh Lê Văn T đều không có chứng chỉ lái phương tiện theo quy định.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 40/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 03/4/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:

Lê Văn T – 1988. Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Hai lỗ mũi có nhiều bọt (nấm bọt).
- Vết thương vùng cằm phải, kích thước (3,5 x 1,7) cm, bờ mép vết thương nham nhở dập bầm máu.
- Rách da hàm dưới bên trái kích thước (1,5 x 0,7) cm.
- Bầm máu từ hàm dưới bên trái đến cổ trước, kích thước (8,5 x 4)cm.
- Bầm tụ máu dưới da vùng cằm phải tương ứng vết thương bên ngoài.
- Vỡ xương hộp sọ vùng cằm phải, kích thước (3 x 0,2) cm; có nhiều dịch máu từ trong hộp sọ chảy qua vết vỡ ra ngoài.
- Bầm tụ máu dưới da vùng cổ trước.
- Lòng khí quản có nhiều dịch bọt hồng và bùn đất.

2. Nguyên nhân chết: Chết ngạt nước trên người có chấn thương sọ não.

Ngày 15/7/2020, Nguyễn Văn S bị khởi tố điều tra.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn S đã bồi thường cho gia đình bị hại T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Cáo trạng số 48/CT-VKSAP-HS ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 20/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 272; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 02/11/2020 bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo yêu cầu xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” tuyên phạt mức án 01 năm tù là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo được hưởng án treo. Qua xem xét chứng cứ thì thấy, bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra còn được đại diện người bị hại không yêu cầu xử lý hình sự, giai đoạn phúc thẩm, xuất trình thêm tình tiết ông bà nội và ông ngoại tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân chương và những người dân sinh sống tại ấp P, xã P, huyện A, tỉnh A xin cho bị cáo Nguyễn Văn S được hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa Bản án sơ thẩm

xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú đã xét xử. Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo đã tích cực cùng người nhà nạn nhân tìm kiếm người và trục vớt phương tiện; đến nhà nạn nhân chia buồn và bồi thường 50.000.000 đồng. Bị cáo thành khẩn nhận tội xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở nhà phụ giúp gia đình.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S thì thấy: Bị cáo là một người trưởng thành, khỏe mạnh nên phải nhận thức được khi điều khiển phương tiện giao thông đường thủy phải đảm bảo các điều kiện của pháp luật quy định nhằm hạn chế thấp nhất những rủi ro về tai nạn giao thông. Trong vụ án này, **nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo và bị hại không chấp hành quy định về “các hành vi bị nghiêm cấm”, “quy tắc chung”, được quy định tại Điều 4, Điều 8 của Luật giao thông đường thủy nội địa.** Cả bị cáo và bị hại điều khiển phương tiện đi ban đêm không đèn tín hiệu, không đèn chiếu sáng; phương tiện bị hại chuyển luồng không quan sát dẫn đến hai phương tiện va chạm vào nhau khi đi ngược chiều, làm bị hại tử vong và hư hỏng tài sản nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do mình gây ra. Hành vi của bị cáo không những làm hư hỏng tài sản của người bị hại mà còn gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp được. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” là đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Lẽ ra, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có xuất trình “Đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo” của nhân dân ấp P, xã P, huyện A và Huân chương kháng chiến của ông bà nội và ông ngoại của bị cáo tham gia cách mạng. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết được quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra vụ án được xác định có có lỗi hỗn hợp giữa bị cáo và bị hại, đại diện hợp pháp bị hại bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, không yêu cầu bồi thường thêm

về dân sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có ông bà nội và ông ngoại tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, được nhân dân cùng địa phương với bị xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi vụ án xảy ra đến nay bị cáo không vi phạm gì mới. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì những tình tiết nêu trên thỏa mãn các điều kiện được hưởng án treo của Nghị quyết. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo ở địa phương lao động, tạo thu nhập chính đáng để phụ giúp gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể giữ nguyên mức hình phạt tù của cấp sơ thẩm đã tuyên, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S; Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 272; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; **Điều 54; Điều 65** Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (20/01/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân ấp Phú Hiệp, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo

quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 20/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện,thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06(1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

